



PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ 492
CONSTRUCTION AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY NO 492

Địa chỉ: số 198 - đường Trường Chinh - Tp Vinh - Nghệ An
Điện thoại: 038.3853804 — 3854370 Fax: 038.3854494
Website: www.c92.com.vn Email: c92@c92.com.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm 2015





CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ 492
CONSTRUCTION AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY NO 492
Địa chỉ: số 198 - Trường Chinh - Thành phố Vinh - Nghệ An
Điện thoại: 038.3853804 - 3854370 Fax: 038.3854494
Website: www.c92.com.vn Email: c92@c92.com.vn

Số: 015 BC/HĐQT

Tp Vinh, ngày 20 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ 492
NĂM 2015

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch đầy đủ bằng tiếng việt: **Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư 492**

Tên giao dịch: **CONSTRUCTION AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY NO 492**

Tên viết tắt: **C92**

Nhãn hiệu thương mại:



Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 2900329305 do Sở KH&ĐT tỉnh Nghệ An cấp thay đổi lần 8 ngày 12/08/2015.

Vốn điều lệ: 53.129.200.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 53.129.200.000 đồng

Địa chỉ : 198 Trường Chinh - TP Vinh - Nghệ An.

Điện thoại : 038.3853804 Fax: 038.3854494.

Website : c92.com.vn E-mail: c92@c92.com.vn

Mã cổ phiếu: C92

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 02/6/1992, Tổng Công ty Xây dựng công trình giao thông 4 (Tổng Công ty) ra Quyết định số 56/QĐ/TCCB-LĐ thành lập Công trường I, là đơn vị trực thuộc Tổng Công ty.

- Ngày 16/01/1995, Công trường I được đổi tên là Xí nghiệp Công trình I hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty. Nhiệm vụ của Công ty là xây dựng các công trình và thực hiện kế hoạch do Tổng Công ty giao nhằm đảm bảo về tiến độ, chất lượng và hiệu quả kinh doanh.

- Ngày 30/8/1997, Xí nghiệp Công trình I được đổi tên là Công ty Công trình Giao thông 492 theo Quyết định số 172/QĐ/TCCB-LĐ của Tổng Công ty. Công ty Công trình Giao thông 492 được Tổng Công ty trực tiếp giao nhiệm vụ xây dựng các công trình và được uỷ quyền giao dịch, ký kết các hợp đồng và vay vốn xây dựng công trình theo phương thức tự hạch toán.

- Để phù hợp với sự phát triển của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như cùng hoà nhập vào nền kinh tế thị trường của đất nước, ngày 28/09/1998, Công ty được chuyển thành Doanh nghiệp Nhà nước hạch toán độc lập theo Quyết định số 2448/1998/QĐ/BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

- Ngày 05/02/2002, Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải công nhận Công ty Công trình giao thông 492 xếp hạng lên Doanh nghiệp Nhà nước hạng I.

- Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc sắp xếp, đổi mới và cổ phần hoá doanh nghiệp, ngày 29/04/2004, Bộ Giao thông Vận tải ra Quyết định số 1227/QĐ-BGTVT chuyển Doanh nghiệp Nhà nước: Công ty Công trình giao thông 492 thành Công ty CP Xây dựng Công trình Giao thông 492 (ECOJCOM 492) thuộc Tổng công ty có sự chi phối của Nhà nước, là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập.

- Ngày 14/02/2005, Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty CP Xây dựng Công trình Giao thông 492 và thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

- Ngày 23/02/2005, Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2703000504.

- Ngày 10/7/2010, Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 4 số 2900329305.

- Ngày 19/11/2007, Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư 492 chính thức giao dịch 1,2 triệu cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đồng/cp) trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là C92.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

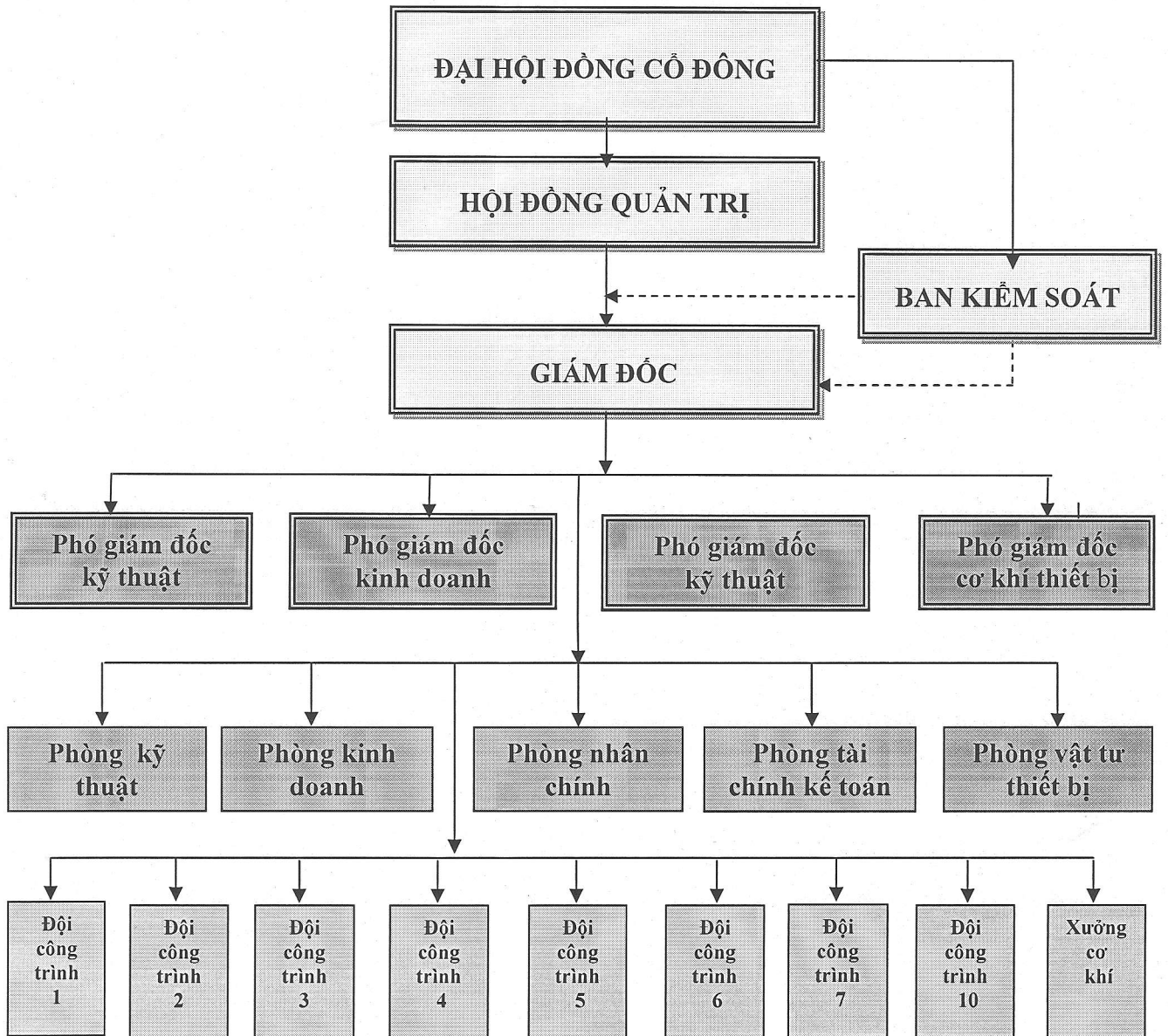
- Xây dựng các công trình giao thông, công nghiệp, dân dụng, thuỷ lợi;
- Đầu tư xây dựng công trình giao thông theo hình thức BOT, BT;
- Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, cấu kiện bê tông đúc sẵn;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư thiết bị giao thông vận tải;
- Xây dựng đường dây và trạm điện đến 35KV;
- Thí nghiệm vật liệu xây dựng;
- Kinh doanh bất động sản;
- Kinh doanh dịch vụ thương mại.

- Địa bàn kinh doanh:

Các công trình mà Công ty đã và đang thi công trải dài trên cả nước. Trong năm 2015, Công ty đang triển khai các dự án: Cầu Pá Mô - Lai Châu; Cầu sông Hốt - Quảng Ninh; Dự án 3 cầu Hạ Long - Vân Đồn; Cầu Liêm Chính - Hà Nam; các cầu thuộc dự án Đèo Cả, các cầu thuộc dự án Xuân Phước - Phú Hải.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
 - Mô hình quản trị và Cơ cấu bộ máy quản lý:

**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ 492**



Ghi chú: → : Quản lý, điều hành trực tiếp
 ---> : Giám sát hoạt động

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Định hướng phát triển: Các mục tiêu chủ yếu và chiến lược phát triển trung và dài hạn

* Mục tiêu phát triển của C92 là đổi mới, hiệu quả và phát triển bền vững; mọi cán bộ quản lý và người lao động của công ty phải nỗ lực cao nhất để hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng môi trường làm việc dân chủ, tin tưởng, gắn bó với doanh nghiệp; tạo khối đoàn kết, thống nhất, không ngừng nâng cao năng suất lao động và hiệu quả hoạt động kinh doanh, xây dựng công ty phát triển bền vững.

* Định hướng phát triển đến năm 2020: Xây dựng công ty thành một doanh nghiệp xây dựng mạnh, đa sở hữu. Lấy xây lắp các công trình giao thông, công nghiệp là hướng phát triển chính và hiệu quả làm nền tảng cho sự phát triển bền vững của công ty, đồng thời phát triển một số ngành có lợi thế cạnh tranh như: kinh doanh bất động sản. Xây dựng đội ngũ cán bộ - công nhân chuyên nghiệp, có trình độ tay nghề cao, có tinh thần lao động sáng tạo; không ngừng nâng cao đời sống người lao động.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm trên 10%;

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kinh tế xã hội năm 2015 diễn ra trong bối cảnh thị trường toàn cầu có những bất ổn, kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều rủi ro, chưa lấy lại được đà tăng trưởng và phục hồi chậm.

Đối với ngành Giao thông vận tải vẫn còn gặp nhiều khó khăn, nhiều công trình, dự án lớn chưa được triển khai. Giá một số nguyên vật liệu đầu vào có xu hướng giảm nhưng không nhiều. Bên cạnh đó, vốn đầu tư của chủ sở hữu so với yêu cầu sản xuất còn thấp, nguồn vốn tạm ứng hạn chế, thanh toán tại các công trình có lúc còn chậm, nhà cung cấp yêu cầu thanh toán nhanh, vì vậy vốn sản xuất phụ thuộc vào vốn vay ngân hàng.

Mặc dù vậy, Công ty tiếp tục triển khai các dự án đều có nguồn vốn, có giá cả hợp lý, thanh toán tương đối kịp thời. Bộ máy cán bộ quản trị, quản lý và lực lượng công nhân có trình độ, kinh nghiệm và một tập thể thống nhất, đoàn kết nên năm qua đã đạt được một số thành quả nhất định, cụ thể:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính:

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	NQ ĐHĐCĐ năm 2015	Thực hiện năm 2015
1	Giá trị sản lượng (bao gồm thuế GTGT)	tỷ đồng	453,257	439,385
2	Doanh thu và thu nhập khác	tỷ đồng	441,825	347,533
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	10,5	8,476
4	Đầu tư tài sản	tỷ đồng	24,7	15,095
5	Tỷ lệ trả cổ tức (dự kiến)	%	≥12%	12
6	Thu nhập bình quân của người lao động	đồng/ người/ tháng	9.500.000	9.030.000

Đánh giá:

- Giá trị sản lượng đạt 96,94% kế hoạch năm, tăng 9,33% so với năm 2014;
- Doanh thu và thu nhập khác đạt 78,66% kế hoạch năm, bằng 96,4% so với năm 2014;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 80,72% so với kế hoạch năm, bằng 75,22% so với năm 2014;
- Đầu tư tài sản cố định đạt 61,12% so với kế hoạch năm, tăng 80,75% so với năm 2014;
- Thu nhập bình quân người lao động đạt 95,05% kế hoạch năm, tăng 1,5% so với năm 2014;
- Dự kiến chi trả cổ tức 12%/năm, bằng 100% với năm 2014;

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Nguyễn Anh Hưng

- Chức vụ : Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 25 - 12 - 1974
- Quê quán : Đồng Văn - Thanh Chương - Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : số 1/223 - Trần Hưng Đạo - Tp Vinh - Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Ths. Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Xây dựng công trình biển & dầu khí
- Quá trình công tác:
 - 05/1999 - 05/2003 : Cán bộ kỹ thuật Công ty CP XD&ĐT 492
 - 05/2003 - 09/2005 : Đội phó Đội CT6 - Công ty CP XD&ĐT 492
 - 09/2005 - 10/2007 : Đội trưởng Đội CT 6 - Công ty CP XD&ĐT 492
 - 10/2007 - 07/2009 : Phó Giám đốc Công ty CP XD&ĐT 492
 - 07/2009 - 04/2010 : Giám đốc điều hành Công ty CP XD&ĐT 492
 - 04/2010 - 04/2014 : Phó chủ tịch HĐQT, Giám đốc điều hành
 - 04/2014 đến nay : Chủ tịch HĐQT, Giám đốc điều hành
- Số cổ phần nắm giữ : 2.170.813 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 40,86% VDL
- Số lượng cổ phiếu của những người có liên quan: 23.605 cổ phiếu
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

Nguyễn Tăng Bảo

- Chức vụ : Phó Giám đốc Công ty
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 08 - 12 - 1957
- Quê quán : Phú Lễ - Quảng Điền - Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú : Khối 9 - Phường Đội Cung - Tp Vinh - Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Máy xây dựng

- Quá trình công tác:
 - 1980 - 1983 : Bộ đội Binh đoàn Trường Sơn
 - 1983 - 1985 : Cán bộ kỹ thuật - Xí nghiệp F19 - Liên hiệp giao thông 4
 - 1985 - 1989 : Cán bộ Phòng Khoa học kỹ thuật - Liên hiệp giao thông 4
 - 1989 - 1999 : Trường phòng vật tư thiết bị Công ty 473 - Cienco 4
 - 1999 đến nay : Phó giám đốc Công ty CP XD&ĐT 492.
- Số cổ phần nắm giữ: 60.020 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 1,13% VDL
- Những người có liên quan: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

Nguyễn Thị Vân

- Chức vụ : Ủy viên Hội đồng quản trị
Kế toán trưởng
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 25 - 07 - 1962
- Quê quán : Thuận Thiện - Can Lộc - Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú : Khối 12 phường Trung Đô - Vinh - Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - 11/1985 - 06/1992: Cán bộ kế toán công ty 479
 - 06/1992 - 10/2005: Là kế toán tổng hợp, phó phòng TC-KT Công ty CP XD&ĐT 492.
 - 10/2005 - nay: Trưởng phòng TC-KT Công ty CP XD&ĐT 492.
- Số cổ phần nắm giữ: 119.822 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 2,25% VDL
- Những người có liên quan: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

Nguyễn Đình Lục

- Chức vụ : Ủy viên Hội đồng quản trị
: Phó giám đốc
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 23 - 10 - 1968
- Quê quán : Mỹ Thành - Yên Thành - Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : Khối 14 - Phường Lê Lợi, Tp Vinh, Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Cầu đường
- Quá trình công tác:
 - 1997 -1998 : Kỹ thuật viên Công ty CP XD&ĐT 492
 - 1998 - 2009 : Đội trưởng Đội công trình 5 - Công ty CP XD&ĐT492
 - 2009 - 10/2010 : Trưởng phòng Kinh doanh Công ty CP XD&ĐT 492
 - 10/2010 - nay : Phó giám đốc Công ty CP XD&ĐT 492

- Số cổ phần nắm giữ: 101.552 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 1,9% VDL
- Những người có liên quan: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

Nguyễn Cảnh Tùng

- Chức vụ : Ủy viên Hội đồng quản trị
: Phó giám đốc
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 18 - 07 - 1974
- Quê quán : xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú : Phường Bến Thủy, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cầu đường
- Quá trình công tác:
 - 1992 - 1993 : Công nhân Xí nghiệp 479
 - 1993 - 1999 : Công nhân Công ty CP XD&ĐT 492
 - 2000 - 2003 : Kỹ thuật viên Công ty CP XD&ĐT 492
 - 2003 - 2005 : Đội phó Đội CT2- Công ty CP XD&ĐT 492
 - 2005 - 2010 : Đội trưởng Đội CT2- Công ty CP XD&ĐT 492
 - 6/2010 - 4/2014 : Trưởng phòng Kinh doanh
 - 4/2014 đến nay : Phó giám đốc Công ty CP XD&ĐT 492
- Số cổ phần nắm giữ: 67.814 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 1,27% VDL
- Những người có liên quan: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

Võ Đình Việt

- Chức vụ : Phó giám đốc
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 24 - 01 - 1981
- Quê quán : xã Hưng Nhân, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : Phường Vinh Tân, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cầu đường
- Quá trình công tác:
 - 2004 – 2010 : Cán bộ kỹ thuật Công ty Cp XD&ĐT 492
 - 04/2010 – 1/2011 : Đội phó Đội CT7- Công ty CP XD&ĐT 492
 - 01/2011 - 02/2015 : Đội trưởng Đội CT7- Công ty CP XD&ĐT 492
 - 02/2015 đến nay : Phó giám đốc Công ty CP XD&ĐT 492
- Số cổ phần nắm giữ: 31.947 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 0,60% VDL
- Những người có liên quan: không có
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

Đình Quốc Hùng

- Chức vụ : Ủy viên Hội đồng quản trị
 - Giới tính : Nam
 - Ngày sinh : 19 - 05 - 1964
 - Quê quán : xã Sơn Tân, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
 - Địa chỉ thường trú : Phường Hà Huy Tập, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn : Kỹ sư máy xây dựng
 - Quá trình công tác:
 - 1988 – 2001 : Cán bộ nhà máy cơ khí Vinh
 - 2001 - 2002 : Cán bộ phòng VTTB- Công ty CP XD&ĐT 492
 - 2003 - 2004 : Phó phòng VTTB - Công ty CP XD&ĐT 492
 - 10/2004 - nay : Trưởng phòng VTTB - Công ty CP XD&ĐT 492
 - Số cổ phần nắm giữ: 32.062 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 0,60% VDL
 - Những người có liên quan: không có
 - Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không
- Những thay đổi trong Ban điều hành:**

Ngày 25/02/2015, ông Võ Đình Việt được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó giám đốc;

Ngày 16/04/2015, ông Nguyễn Đình Lục, ông Nguyễn Cảnh Tùng, ông Đình Quốc Hùng được bầu làm Ủy viên HĐQT.

Ngày 16/04/2015, ông Nguyễn Tăng Bảo, ông Trần Bảo Thành, ông Phạm Đình Huệ thôi làm Ủy viên HĐQT.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách đối với người lao động.

Tổng số lao động tại thời điểm 31/12/2015 là 365 người, cụ thể:

Phân theo trình độ người lao động:

- Cán bộ có trình độ đại học và trên đại học : 94 người
- Cán bộ có trình độ cao đẳng và trung cấp : 27 người
- Công nhân và công nhân kỹ thuật : 198 người
- Lao động phổ thông : 46 người

Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp và các chính sách khác đối với người lao động

❖ Chính sách đào tạo

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ tại các đơn vị. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đối với lao động trực tiếp: thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành nghề. Công ty luôn thực hiện việc đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động. Luôn

khuyến khích và tạo điều kiện cho CBCNV tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn, ngoại ngữ, tin học.

- Đối với lao động tại các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của nhà nước.

❖ *Chính sách lương*

Công ty xây dựng quy chế về quản lý và phân phối tiền lương áp dụng thống nhất trong toàn Công ty. Tiền lương được phân phối theo nguyên tắc phân phối lao động và sử dụng tiền lương như đòn bẩy kinh tế quan trọng nhất để kích thích người lao động tích cực tham gia sản xuất kinh doanh. Việc phân phối lương được thực hiện công khai và dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty.

❖ *Chính sách thưởng*

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc. Công ty đưa ra chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, có thành tích chống tiêu cực, lãng phí.

❖ *Các chế độ chính sách khác đối với người lao động*

Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Bộ luật Lao động, nội quy lao động và thoả ước lao động tập thể. Chế độ bảo hiểm xã hội của công ty bao gồm đầy đủ ba chế độ: ốm đau, thai sản và tai nạn lao động. Công ty đặc biệt quan tâm đến việc hiếu, hỷ cho CBCNV trong Công ty.

Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Công ty có chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với các lao động làm việc trong điều kiện nắng nóng, nặng nhọc; quan tâm tới cán bộ công nhân viên trong các ngày lễ tết; cụ thể:

- Các chế độ chống nóng, chống độc hại cho công nhân, lao động phải làm việc trong điều kiện độc hại. Công tác an toàn, bảo hộ lao động được quan tâm đúng mức, đúng chế độ Nhà nước quy định, trang cấp bảo hộ lao động và khám sức khỏe định kỳ, huấn luyện an toàn;

- Tặng quà cho các cán bộ công nhân viên nhân ngày quốc tế phụ nữ 8/3; ngày phụ nữ Việt Nam 20/10; cưới hỏi; ngày lễ tết (tết Dương lịch, tết Nguyên đán, 30/4, ngày Quốc tế lao động 1/5, Quốc khánh 2/9);

- Tặng quà cho các cán bộ công nhân viên trong Công ty đã có thời gian tham gia lực lượng vũ trang nhân ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12;

- Tổ chức cho các cán bộ công nhân viên đi nghỉ mát, du lịch hàng năm;

- Tổ chức vui chơi và tặng quà cho các cháu là con của cán bộ công nhân viên trong Công ty nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, rằm trung thu;

- Tặng quà cho các cháu đạt thành tích cao trong học tập.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư dự án: Khu thương mại, dịch vụ gắn với nhà ở và trụ sở làm việc tại 198 - Trường Chinh - Tp Vinh - tỉnh Nghệ An.

Năm 2015 diễn biến thị trường bất động sản chưa tốt, Công ty đã đang thực hiện các thủ tục để chuyển đổi quy hoạch khu nhà cao tầng thành đất ở liền kề, đang dần dần hoàn thiện.

b. Các công ty con, công ty liên kết: không

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu	Năm 2015 (đồng)	Năm 2014 (đồng)	Tỷ lệ % 2015/2014
Tổng giá trị tài sản	328.016.198.335	254.158.782.254	129%
Doanh thu thuần	337.633.954.556	353.820.519.373	95%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	736.169.354	5.233.659.696	14%
Lợi nhuận khác	7.739.961.606	6.035.782.391	128%
Lợi nhuận trước thuế	8.476.130.960	11.269.442.087	75%
Lợi nhuận sau thuế	6.390.852.171	8.790.164.828	73%
Tỷ lệ trả cổ tức	Dự kiến 12%	12%	100%

(Số liệu năm 2015 đã điều chỉnh theo Biên bản thanh tra thuế và Kiểm toán nhà nước)

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014	Ghi chú
1. Chỉ số về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,16	1,38	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,43	0,84	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,81	0,75	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	4,33	3,06	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	2,51	4,46	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,03	1,39	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,02	0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,11	0,14	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,02	0,04	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,002	0,02	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 5.312.920 cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

Loại cổ phần: cổ phần phổ thông (mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần)

b. Cơ cấu cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng 01/03/2016:

- Cổ đông trong nước:

Cá nhân: 384 cổ đông, nắm giữ 5.287.900 cổ phiếu, chiếm 99,53% vốn điều lệ, trong đó có 03 cổ đông lớn, nắm giữ 3.550.813 cổ phiếu, chiếm 66,83% vốn điều lệ

Tổ chức: 17 cổ đông, nắm giữ 4.564 cổ phiếu, chiếm 0,08% vốn điều lệ

- Cổ đông nước ngoài:

Cá nhân: 10 cổ đông, nắm giữ 17.256 cổ phiếu, chiếm 0,32 % vốn điều lệ

Tổ chức: 02 cổ đông, nắm giữ 3.200 cổ phiếu, chiếm 0,06 % vốn điều lệ

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e. Các chứng khoán khác: không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Công tác phát triển nguồn nhân lực và tuyển dụng

Công ty chú trọng đến phát triển nguồn nhân lực lao động lành nghề, có tay nghề cao, quan tâm đến đời sống vật chất tinh thần cho người lao động theo chế độ quy định của Nhà nước, của Công ty;

Phát triển đội ngũ khoa học kỹ thuật, tuyển dụng kỹ sư được đào tạo chính quy, loại khá giỏi, đúng chuyên môn. Nâng cao nghiệp vụ phòng ban chuyên môn, công tác quản lý kỹ thuật trên các dự án; củng cố lại bộ máy cấp đội, đủ mạnh để đảm nhận được những công trình trọng điểm của Công ty thi công;

Trong năm 2015 Công ty đã bổ nhiệm 1 Phó giám đốc, 1 đội trưởng, 1 đội phó, 2 phó phòng. Tuyển dụng thêm 29 người trong đó: 8 kỹ sư cầu đường, 1 Cử Nhân kinh tế, 20 Công nhân kỹ thuật. Chú trọng công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, đã tổ chức cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng quản lý dự án, đấu thầu, quản lý bảo hiểm xã hội, tiền lương, Văn phòng điện tử ...

b. Công tác quản lý, điều hành SXKD trên các dự án

Đặc biệt chú trọng điều hành sản xuất các dự án của Tổng công ty XDCTGT 4, tập trung điều hành tốt các công trình đang thi công nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, từng bước xây dựng để khẳng định thương hiệu C92. Tình hình thực hiện tiến độ các dự án đến 31/12/2015 như sau:

Cầu Pá Mô : Thi công xong khối lượng phần việc của 492; Riêng phần lan can thép chờ đơn vị Vạn Cường thi công xong phần cầu để lắp đặt.

Dự án EX1-B: Trong năm 2015 đã thi công xong các hạng mục: Hoàn thiện 2 móng, toàn bộ kết cấu nhịp, hoàn thiện cầu, giải phóng công trường.

Cầu Sông Hốt-Quảng Ninh:

- Thi công xong 20/20 cọc khoan nhồi D1500: Mố A1, trụ P8 (359.4m);

- Thi công xong 15/18 cọc khoan nhồi D2000 của các hạng mục: Trụ P3, trụ P4 và trụ P9 (266.8m);

- Thi công xong bê tông bịt đáy trụ P9T;

DA 3 Cầu Hạ long - Vân Đồn: Huy động tập kết Vật tư, thiết bị, Nhân lực xong. Triển khai thi công xong Nhà ở Công Nhân, lắp dựng xong trạm trộn BTXM.

Cầu Liêm chính - Phủ lý - Hà nam: Thi công xong 16/16 cọc khoan nhồi D1500mm (896m), xong bộ trụ T4.

Cầu Kỳ Lam: Đã thi công hoàn thành bàn giao.

Các Dự án thuộc BOT và hầm đường bộ Đèo Cả.

+ **Cầu Cây Găng:** Hoàn thiện và bàn giao.

+ **Cầu số 2:** Thi công xong kết cấu phần dưới; Lao lắp 4/4 nhịp dầm I33 (cầu đôi); Thi công xong bản mặt cầu nhịp 1 (1/4 nhịp).

+ **Cầu số 3:** Thi công xong móng A2, trụ P1,P2,P3,P4,P5; Đúc và lao lắp xong 20/20 phiến dầm I33 (4/4 nhịp - Phần việc của 492); Thi công 5/6 nhịp bản mặt cầu; Đúc xong 55/424m bờ bo lan can.

+ **Cầu số 5:** Đã thi công hoàn thành và đưa vào sử dụng cầu 2 nhịp 33m và các công trình liên quan.

+ **Cầu 2A:** Thi công xong 757/1030m cọc khoan nhồi D1000; Thi công xong trụ P2 đến P13; Đúc xong 65/70 phiến dầm I33m; Lao lắp xong 8/14 nhịp dầm I33; Thi công xong 6/14 bản mặt cầu.

+ **Cầu Tân Phước:** Đã thi công hoàn thành và đưa vào sử dụng.

+ **Cống Hộp Dân sinh:** Đã thi công hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Các Cầu DA Đường liên huyện Xuân Phước-Phú Hải tỉnh Phú Yên:

+ **Cầu số 3:** Đã thi công cơ bản hoàn thành, còn phần hộ lan mềm và lắp đặt biển báo.

+ **Cầu số 5:** Thi công xong 2mố, 2 trụ; Đúc xong toàn bộ dầm (18 phiến dầm bản 18m, 4 phiến dầm I33m; Lao lắp xong 9 phiến dầm bản, 4 phiến dầm I33m, thi công xong 1/3 bản mặt cầu;

+ **Cầu số 6:** Đã thi công cơ bản hoàn thành, chờ lắp hệ thống thoát nước và bàn giao cầu.

+ **Cầu số 7:** Đã thi công cơ bản hoàn thành, chờ lắp hệ thống thoát nước và bàn giao cầu.

+ **Cầu số 8:** Đã thi công cơ bản hoàn thành, còn phần ốp mái taluy, lắp hệ thống thoát nước và bàn giao cầu.

+ **Cầu Karoom:** Đã thi công cơ bản hoàn thành, đang hoàn thiện đường đầu cầu và bàn giao cầu.

+ **Cầu KaBong:** Thi công xong Bộ mố M1, 2/5 đợt thân mố; Xong bộ trụ T1, 3/4 đợt thân trụ.

Dự án Long thành - Dầu dây: Đã thi công hoàn thành bàn giao.

Dự án Bến lức - Long thành: Đã thi công hoàn thành 45 cọc D1200 (28.305m).

Cầu Thới An: Đã thi công hoàn thành bàn giao.

d. Công tác thanh, quyết toán với chủ đầu tư:

Công ty chú trọng công tác thanh toán và tạm ứng để đảm bảo nguồn lực tài chính phục vụ thi công, đã trực tiếp làm việc với các Ban QLDA để giải quyết vướng mắc, đẩy nhanh công tác thanh toán, bù giá;

Công tác nghiệm thu thanh toán, bù giá được thực hiện đúng theo kế hoạch;

Một số công trình đã lên phiếu giá và thanh toán kịp thời như: Cầu Pá Mô - Lai Châu; Cầu sông Hốt - Quảng Ninh; Dự án 3 cầu Hạ Long - Vân Đồn; Cầu Liêm

Chính – Hà Nam; các cầu thuộc dự án Đèo Cả, các cầu thuộc dự án Xuân Phước - Phú Hải.

e. Công tác duyệt lương, khoán, quyết toán nội bộ:

Hàng tháng các đội sản xuất, Phòng ban chuyên môn đã duyệt lương cơ bản đúng theo yêu cầu đề ra, thanh toán lương tháng 2/2016 cho ứng lương tháng 3/2016. Giải quyết xong các chế độ Tết Ất Mùi bình quân 13,2 triệu đồng/ người (gồm 1,5 tháng lương cơ bản và 5.000.000/ người); Hợp đồng xe đưa đón CBCNV trên các công trường về quê đón Tết và trở lại công trường.

Tất cả các công trình đã thực hiện giao khoán theo định mức khoán nội bộ.

Triển khai việc thực hiện đánh giá xếp loại và mức hưởng lương cho cán bộ gián tiếp hàng tháng cho các phòng ban chuyên môn và đội sản xuất. Tạo sự chuyển biến tích cực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

f. Công tác tài chính:

Huy động kịp thời và đảm bảo vốn phục vụ sản xuất trên các công trình;

Công tác quản lý cho vay vốn sản xuất, giảm nợ đúng quy chế, đúng mục đích.

g. Công tác quản lý kỹ thuật chất lượng:

Công tác thiết kế biện pháp TCTC sát với thực tế, đã chủ động sáng tạo tận dụng tối đa nguồn vật tư sẵn có của Công ty, làm chủ các công nghệ thi công trên các dự án phức tạp;

Công tác quản lý tiến độ thi công càng ngày càng sát, có báo cáo thi công hàng tuần. Xây dựng tiến độ thi công chi tiết phù hợp nhằm mục đích nâng cao hiệu quả công tác quản lý tiến độ theo đường găng tổng thể. Công tác thực hiện tiến độ, quản lý chất lượng, quản lý nhân lực... được báo cáo trực tuyến trên Văn phòng điện tử, lãnh đạo Công ty có cơ sở chính xác để đưa ra giải pháp chỉ đạo kịp thời;

Thắt chặt công tác quản lý chất lượng công trình. Kiểm tra đôn đốc các đơn vị thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật của dự án;

Thường xuyên cập nhật các ứng dụng chuyên ngành áp dụng cho công tác thiết kế biện pháp TCTC, có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật hợp lý hóa sản xuất làm lợi hàng trăm triệu đến hàng tỷ đồng cho công ty.

h. Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường:

Thực hiện chủ trương của Tổng công ty và của Công ty coi trọng hàng đầu đến công tác an toàn lao động và vệ sinh môi trường cụ thể như sau:

- Đã thực hiện đúng quy chế về an toàn lao động và vệ sinh môi trường;
- Thành lập Ban an toàn Công ty và mạng lưới an toàn viên ở đội sản xuất;
- Lập và duyệt biện pháp an toàn trong quá trình thi công ;
- Kiểm tra định kỳ và xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn lao động, vệ sinh môi trường của các công trình đang thi công;
- Tổ chức tập huấn công tác an toàn cho cán bộ, công nhân thi công tại công trình;
- Trang bị bảo hộ lao động cho người lao động đầy đủ, kịp thời.
- Thường xuyên chỉ đạo, nhắc nhở đội sản xuất về đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

i. Những tiến bộ công ty trong năm 2015: Đã rà soát, ban hành được các quy chế phù hợp với doanh nghiệp để thực hiện tốt công tác quản trị và tạo điều tốt nhất cán bộ quản lý các cấp thực hiện; thực hiện tốt công tác tuyển dụng, ứng dụng kỹ thuật mới vào các dự án; thực hiện tốt việc tìm kiếm việc làm, công tác điều hành sản xuất trên các công trình đúng tiến độ, chất lượng.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Cơ cấu tài sản của Công ty những năm qua không có sự thay đổi đáng kể. Tài sản ngắn hạn chiếm 84% tổng tài sản, tài sản dài hạn chiếm 16% tổng tài sản. Trong tài sản ngắn hạn thì các khoản phải thu và hàng tồn kho chiếm 94%.

Năm 2015 không có nợ phải thu xấu và tài sản xấu làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

b. Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả chiếm 81% tổng nguồn vốn, vốn chủ sở hữu chiếm 19% tổng nguồn vốn.

Năm 2015 không có nợ phải trả quá hạn, không có biến động lớn về các khoản nợ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Ban hành quy định biên trong công ty; trên cơ sở đó đã bổ nhiệm thêm 01 phó giám đốc, thực hiện tốt luân chuyển cán bộ trong công ty một cách phù hợp và tiếp nhận được cán bộ có chất lượng cao.

Đang xây dựng việc thực hiện ISO 9001- 2008.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Xây dựng chiến lược tìm kiếm việc làm, thực hiện tốt bước chuyên đổi dự án bất động sản; đầu tư khoa học và công nghệ; tăng cường công tác quản trị, quản lý, điều hành dự án; thực hiện tốt chính sách đối với người lao động, công tác tuyển dụng. Phân đầu đến năm 2020 đạt sản lượng: 580 tỷ đồng, doanh thu đạt > 550 tỷ đồng, lợi nhuận tăng trưởng 8%-10%/ năm, thu nhập người lao động tăng 10%-20%/năm.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

a. Về công tác tổ chức bộ máy hoạt động của Công ty:

Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành và đã bầu ông Nguyễn Anh Hưng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành. Với cơ cấu hiện nay về tổ chức đáp ứng được công tác lãnh đạo, điều hành và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu công ty đề ra.

Đã lãnh đạo, thực hiện kiện toàn bộ máy quản lý, bổ nhiệm và điều động cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu sản xuất.

b. Công tác xây dựng và ban hành các quy chế, quy định quản trị:

Thực hiện quy định quản trị doanh nghiệp, năm 2015 HĐQT đã xây dựng, hoàn thiện và ban hành các quy chế và quy định kịp thời;

Đã phê duyệt các kế hoạch SXKD quý, năm; các quyết định đầu tư, kế hoạch vay vốn, quỹ tiền lương để Giám đốc triển khai và tổ chức thực hiện. Chỉ đạo công tác lập kế hoạch SXKD năm 2015 trình ĐHĐCĐ;

Các quy chế, quy định đã được xây dựng theo đúng trình tự, được các thành viên HĐQT, cán bộ chủ chốt tham gia góp ý, nội dung tuân theo quy định của pháp

luật và được vận dụng phù hợp với điều kiện kinh doanh của Công ty. Các quy chế, quy định này đã tác động tốt đến công tác điều hành và quản trị chung doanh nghiệp .

c. Công tác lãnh đạo SXKD:

HĐQT đã chỉ đạo sát sao việc thực hiện mục tiêu tiến độ các công trình, công tác doanh thu, thu hồi vốn, huy động vốn, công nợ, công tác kiểm kê cuối năm, công tác quản lý thiết bị, xử lý các công việc quyết liệt, mang lại hiệu quả thiết thực, toàn diện trên các mặt trong năm 2015 và tạo được tiền đề cho sự phát triển trong các năm tiếp theo.

Đã tăng cường chỉ đạo đối với các công trình thi công, thực hiện công tác giao khoán nội bộ, công tác thanh toán, kiểm soát về chất lượng, an toàn lao động. Công tác quản lý tài chính được chặt chẽ, quan hệ tín dụng linh hoạt, được mở rộng đã mang lại hiệu quả đáp ứng được vốn sản xuất, trả nợ đúng hạn.

d. Về công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty, các quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT:

Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, HĐQT đã chủ động thực hiện nhiệm vụ này một cách có hiệu quả thiết thực: tất cả các phiên họp, đều yêu cầu Giám đốc và cán bộ quản lý có liên quan báo cáo kết quả SXKD, điều hành công ty từng giai đoạn;

HĐQT đã phê duyệt đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính năm 2015;

Đã thành lập Hội đồng kiểm kê, giám sát và kiểm kê toàn bộ tài sản công ty để phục vụ quyết toán và đánh giá giá trị doanh nghiệp đến thời điểm 31/12/2015;

Giám sát việc thực hiện các dự án, các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Thông qua kiểm tra, kiểm kê tài sản, kiểm soát nội bộ, các bộ phận, đơn vị trực thuộc, giúp cho HĐQT xem xét được tính hợp lý việc sử dụng các nguồn lực, tài sản, vốn, nhân lực phục vụ các hoạt động kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả cho doanh nghiệp.

HĐQT đã thực hiện các biện pháp để kiểm tra độ tin cậy của số liệu báo cáo tài chính, số liệu đầu vào, quá trình thực hiện của các dự án, quyết toán công trình, thông tin kinh tế và các báo cáo khác, nhằm sớm phát hiện những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành, từng bước thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán NN, điều lệ và quy chế công ty.

HĐQT đã phối hợp cùng kiểm toán trong việc kiểm tra định kỳ báo cáo tài chính bán niên, kết thúc năm tài chính.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Trong năm qua Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã tuân thủ thực hiện đúng Điều lệ; quy chế, quy định của HĐQT.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Kế hoạch năm 2016 của công ty được xây dựng trên cơ sở phù hợp với định hướng phát triển, các nguồn lực hiện có và khả năng thu hút, đảm bảo tốc độ tăng trưởng, hiệu quả vốn đầu tư, tình hình thị trường. Trên cơ sở các hợp đồng thi công chuyển tiếp, dự án bất động sản đang triển khai, khả năng khai thác thị trường, HĐQT xây dựng kế hoạch năm 2016 cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu chính năm 2016:

- + Giá trị sản lượng: : 420,144 tỷ đồng;
- + Doanh thu : 400,380 tỷ đồng;
- + Lợi nhuận trước thuế : 7,550 tỷ đồng;
- + Thu nhập bình quân người lao động : 9.500.000đồng/người/tháng;
- + Tỷ lệ trả cổ tức : 12%/năm/mệnh giá;
- + Thực hiện đầu tư thiết bị - công nghệ: giá trị đầu tư 17,5 tỷ đồng;
- + Phần đầu không để tai nạn lao động nặng trở lên xảy ra.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Ghi chú
1	Nguyễn Anh Hưng	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc điều hành	2.170.813	
2	Nguyễn Đình Lục	Ủy viên HĐQT	101.552	Bổ nhiệm từ ngày 15/04/2015
3	Nguyễn Cảnh Tùng	Ủy viên HĐQT	67.814	Bổ nhiệm từ ngày 15/04/2015
4	Nguyễn Thị Vân	Ủy viên HĐQT	199.822	
5	Đình Quốc Hùng	Ủy viên HĐQT	32.062	Bổ nhiệm từ ngày 15/04/2015
6	Nguyễn Tăng Bảo	Ủy viên HĐQT	60.020	Miễn nhiệm từ ngày 15/04/2015
7	Trần Bảo Thành	Ủy viên HĐQT	40.082	Miễn nhiệm từ ngày 15/04/2015
8	Phạm Đình Huệ	Ủy viên HĐQT	0	Miễn nhiệm từ ngày 15/04/2015

Số cổ phiếu tính đến ngày 01/01/2016

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2015, HĐQT đã tổ chức 06 cuộc họp và ban hành các nghị quyết và quyết định theo thẩm quyền.

Nội dung các cuộc họp HĐQT đã được chuẩn bị chu đáo, có trọng tâm, các Nghị quyết được xây dựng trên nguyên tắc tập thể đảm bảo tính khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên, bảo đảm thẩm quyền, đúng quy định của điều lệ công

ty và quy phạm pháp luật. Sau khi ban hành nghị quyết, HĐQT đã phân công các uỷ viên đôn đốc thực hiện nên mang lại hiệu quả, nâng cao trách nhiệm, thẩm quyền của HĐQT trong quá trình quản trị và giám sát doanh nghiệp.

Các thành viên HĐQT đã hoàn thành chức trách của mình theo nhiệm vụ đã được phân công, đúng Điều lệ, tạo điều kiện tốt nhất để Giám đốc thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Giám đốc và các cán bộ quản lý đã tuân thủ thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định của HĐQT; song vẫn còn một số cán bộ quản lý chưa thực hiện việc nắm giữ cổ phiếu đúng tỷ lệ quy định.

Các nghị quyết và quyết định của HĐQT:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	08/NĐ-HĐQT	26/01/2015	Phê duyệt dự án “Đầu tư thiết bị thi công năm 2015”
2	11/NQ-HĐQT	05/02/2015	Phê duyệt nhà thầu Công ty CP Vận tải biển và Thương mại Trường Thành
3	12/QĐ-HĐQT	25/02/2015	Bổ nhiệm ông Võ Đình Việt giữ chức vụ Phó giám đốc điều hành
4	16/QĐ-HĐQT	13/03/2015	Nhượng bán Cần cầu bánh xích trọng tải 50 tấn NIPPON SHARYO DH500-6
5	15/NQ-HĐQT	13/03/2015	Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án “Đầu tư thiết bị thi công năm 2015”
6	19/QĐ-HĐQT	27/03/2015	Ban hành bộ định mức giao khoán nội bộ năm 2015
7	22/NQ-HĐQT	15/04/2015	Thông qua BCTC năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
8	24/NQ-HĐQT	16/04/2015	Bầu Ông Nguyễn Anh Hưng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020
9	28/QĐ-HĐQT	20/04/2015	Phân công nhiệm vụ của các thành viên HĐQT Công ty
10	29/NQ-HĐQT	05/05/2015	Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2015
11	30/NQ-HĐQT	02/06/2015	Bổ sung dự án “Đầu tư thiết bị thi công năm 2015”
12	31/QĐ-HĐQT	15/06/2015	Phê duyệt đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2015

c. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

Đã tham gia xây dựng ban hành các quy chế, quy định công ty; thực hiện công tác giám sát định kỳ và kiểm tra công tác kiểm kê cuối năm. Thực hiện quyền một cách cẩn trọng và trách nhiệm trong việc tham gia các ý kiến trong công tác điều hành của giám đốc, cán bộ quản lý; công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ; chỉ đạo cán bộ quản lý thực hiện tốt Điều lệ, quy chế, quy định của HĐQT.

Dự thảo xây dựng chương trình hoạt động của HĐQT quý, 6 tháng và trong năm, các chương trình họp của HĐQT.

d. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

- Ông Nguyễn Anh Hưng - Chủ tịch HĐQT, Giám đốc điều hành
- Bà Nguyễn Thị Vân - Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Ghi chú
1	Nguyễn Đình Nông	Trưởng ban kiểm soát	29.010	
2	Nguyễn Chí Thông	UV Ban kiểm soát	15.036	
3	Lê Linh	UV Ban kiểm soát	12.429	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2015, Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động sau:

- Tham gia tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015;
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT khi được mời;
- Thẩm tra bản báo cáo SXKD ba tháng, sáu tháng, một năm; báo cáo tài chính quý, sáu tháng, thẩm định báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty; cùng với báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, báo cáo sản xuất kinh doanh của Giám đốc, báo cáo tài chính của Phòng Tài chính kế toán trong năm 2015 để các bản báo cáo đảm bảo tính trung thực;
- Ban kiểm soát đã tham gia giám sát, kiểm tra cùng các bộ phận chuyên môn; kiểm tra sổ sách và các tài liệu về: Hồ sơ kỹ thuật, hợp đồng kinh tế, công tác quản lý thiết bị, vật tư thi công, vật tư luân chuyển, vật tư tồn kho, điều hành sản xuất ở các đội và trụ sở công ty;
- Trong năm qua đã tham gia làm việc cùng đoàn Kiểm toán kiểm tra báo cáo tài chính Công ty năm 2015;
- Trong năm qua các thành viên của BKS thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình đúng Điều lệ công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, không vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Trong công tác luôn trung thực, cẩn trọng đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty, Cổ đông và Nhà đầu tư. Trong năm không có thành

viên nào của BKS vi phạm Điều lệ và quy định của pháp luật Nhà nước; không có cổ đông nào khiếu kiện trong việc đầu tư và hoạt động của C92.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (đồng)
1	Nguyễn Anh Hưng	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc điều hành	375.000.000
2	Nguyễn Đình Lục	Ủy viên HĐQT	306.400.000
3	Nguyễn Cảnh Tùng	Ủy viên HĐQT	298.455.000
4	Nguyễn Thị Vân	Ủy viên HĐQT	288.343.000
5	Đình Quốc Hùng	Ủy viên HĐQT	202.866.000
6	Võ Đình Việt	Phó giám đốc	244.738.000
7	Nguyễn Tăng Bảo	Phó giám đốc	257.480.000
8	Nguyễn Đình Nông	Trưởng ban kiểm soát	155.939.000
9	Nguyễn Chí Thông	UV Ban kiểm soát	197.957.000
10	Lê Linh	UV Ban kiểm soát	168.742.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Nguyễn Anh Hưng		1.576.491	29,67	2.170.813	40,86	Mua thêm
2	Nguyễn Chí Thông		28.036	0,53	15.036	0,28	Bán
3	Nguyễn Tăng Bảo		67.920	1,28	60.020	1,13	Bán

c. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn tồn tại một số vấn đề chưa thực hiện tốt các quy định quản trị của công ty:

- + Công tác khoán, quyết toán còn chậm so với tiến độ yêu cầu.
- + Công tác quản lý vật tư luân chuyển, thiết bị có những lúc chưa tốt.
- + Công tác định biên cấp đội chưa thực hiện đúng quy chế.

Nguyên nhân: Về công tác vật tư luân chuyển, thiết bị cán bộ sửa chữa có tay nghề cao còn thiếu, cán bộ phụ trách có lúc chưa sâu sát, cán bộ chuyên trách đôi lúc vẫn chưa cẩn trọng trong công việc.

Về công tác khoán, quyết toán, cán bộ thực hiện chuyên môn chưa sâu, cán bộ phụ trách chưa sâu sát, bên cạnh công tác khoán, quyết toán khoán liên quan đến

nhiều phòng ban, tâm lý cán bộ đội sợ trách nhiệm, có cán bộ đội còn thiếu về kinh nghiệm quản lý.

Về công tác định biên cấp đội, việc chỉ đạo của cán bộ quản lý chưa quyết liệt. Bên cạnh HĐQT chưa ban hành được biện pháp xử lý để nâng cao hiệu lực quản trị.

Giải pháp: Tăng cường công tác chỉ đạo các cấp quản lý, đội sản xuất thực hiện tốt các quy định đề ra; rà soát và hoàn thiện quy chế tuyển dụng, đánh giá cán bộ một cách thiết thực hơn; thực hiện nghiêm khắc việc CBCNV, cán bộ quản lý vi phạm quy chế và điều lệ ban hành.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: "...Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư 492 tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: có chi tiết BCTC đính kèm.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Anh Hưng